

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRI TÔN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2025/HS-ST
Ngày 18 tháng 6 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRI TÔN, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hồ Hoàng Huy Hùng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Văn Tài và ông Chau Rót Tha.

Thư ký phiên toà: Ông Chau Chanh Đô Ra; Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Thái Hòa - Kiểm sát viên;

Ngày 18 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 17/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2025, đối với bị cáo:

Chau Sóc P, sinh ngày 02/3/1985; tại huyện T, An Giang; nơi đăng ký thường trú: Khóm T, thị trấn C, huyện T, An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Khmer; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông Chau T và bà Néang Sóc P1; vợ con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo Chau Sóc P bị bắt tạm giam từ ngày 18/02/2025 cho đến nay, tại Phân trại tạm giam khu vực T, thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh A (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Chau Sóc P: Ông Lương Minh H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh A; địa chỉ: Số H L, phường M, L, An Giang (có)

Người phiên dịch tiếng Khmer cho bị cáo Chau Sóc P: Ông Kim S sinh năm 1964 - cán bộ hưu trí; nơi cư trú: ấp P, xã C, huyện T, An Giang. (có mặt)

Bị hại:

1. Néang Đôk, sinh năm 1957; nơi đăng ký thường trú: Khóm T, thị trấn C, huyện T, An Giang. (có mặt)

2. Chau Phép, sinh năm 1953; nơi đăng ký thường trú: Khóm T, thị trấn C, huyện T, An Giang. (có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Néang Sóc P2, sinh năm 1993; nơi đăng ký thường trú: Khóm T, thị trấn C, huyện T, An Giang. (vắng mặt)

2. Néang Sóc P4, sinh năm 1980; nơi đăng ký thường trú: Khóm T, thị trấn C, huyện T, An Giang. (có mặt)

3. Chau Thi, sinh năm 1950; nơi đăng ký thường trú: Khóm T, thị trấn C, huyện T, An Giang. (có mặt)

Người làm chứng: Thị Cho và Néang S1. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Cuối năm 2021, Chau Sóc P chung sống như vợ chồng với N Sóc Phum tại nhà của bà Néang Đ và ông Chau P3 (cha, mẹ của P2). Đến tháng 7/2022, bà Đ thấy P tụ tập uống rượu, không lo làm ăn nên đuổi P ra khỏi nhà, sau đó, con chung của P và P2 bị bệnh chết, rồi P2 kết hôn với Chau Sa V.

Khoảng 18 giờ ngày 28/3/2024, sau khi uống rượu, P nhớ việc bà Đ để con của P bệnh nặng chết, P vào nhà bếp của Néang Sóc P4 (chị của P) lấy 01 đoạn kim loại màu trắng dài 80cm, đường kính 03cm, mũi nhọn dài 09cm, đến trước nhà bà Đ và ông P3, ngụ khóm T, thị trấn C, huyện T, P dùng hai tay cầm đoạn kim loại đập vỡ 03 lu đựng nước tại mái che và trước nhà bếp; Phon vào nhà đập bể ốp nhựa, cụm đồng hồ đo tốc độ và chấn bùm sau của xe mô tô 67N1 - 524.48 dựng trước nhà, rồi tiếp tục vào mái che gắn liền vách nhà bên phải đập vỡ 01 tấm kính để bàn gỗ; đập vỡ 04 kính và làm cong 02 khung nhôm của tủ đựng tạp hóa; đập vỡ kính cửa nhà chính; đập thùng màn hình của tivi S2 loại 50 inch; đập thùng nắp capo của xe máy cày hiệu KUBOTA L5015 trước sân nhà. Sau đó, bà Néang S1 lại can ngăn, Phon ném đoạn kim loại trước nhà bà Đ và bỏ về nhà trốn. Đến ngày 18/02/2025, P bị khởi tố, bắt tạm giam để điều tra.

** Căn cứ kết luận định giá tài sản số 21 ngày 02/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T, kết luận:* 02 lu bằng đất nung (đường kính đáy 48 cm, cao 58 cm), giá 500.000 đồng; 01 lu bằng đất nung (đường kính đáy 32 cm, cao 36 cm), giá 100.000 đồng; thùng màn hình (kích thước dài 5 cm, rộng 6 cm) của tivi sony loại 50 inch, model KDL-50W660G, giá 4.500.000 đồng; kính cửa nhà bằng khung sắt bị bể 01 lỗ (nơi dài nhất 74

cm, nơi rộng nhất 20 cm), giá 180.000 đồng; tủ kính khung nhôm bị hư hỏng gồm: Kính mặt trên giá 50.000 đồng, kính mặt sau giá 50.000 đồng, kính cửa mặt trước giá 50.000 đồng, kính cửa hông trái giá 50.000 đồng, khung nhôm phía trên giá 26.000 đồng, khung nhôm bên trái giá 26.000 đồng. Tổng giá trị 252.000 đồng; kính mặt bàn gỗ màu trắng kích thước (dài 93, rộng 45 cm), giá 60.000 đồng; Xe mô tô 67N1-524.48, hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu trắng đen - bạc bị hư hỏng gồm: Ốp nhựa và cụm đồng hồ đo tốc độ giá 1.000.000 đồng; chấn bunn bánh xe sau, giá 235.000 đồng. Tổng giá trị 1.235.000 đồng. Nắp capo của xe máy cày hiệu KUBOTA L5015 bị thủng 1,2 cm (kích thước 26 x 10 cm), giá 800.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại: 7.627.000 đồng.

** Căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 35/2025/KLGD và Công văn số 35.1/PYTNTNB về việc giải thích kết luận giám định pháp y tâm thần của Trung tâm P5 Bộ Y, kết luận đối với Chau Sóc P:*

- Kết luận theo tiêu chuẩn y học: Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi đập phá tài sản vào ngày 28/3/2024 và hiện tại thì đương sự có bệnh lý tâm thần rối loạn nhân cách, hành vi do sử dụng rượu (F10.71-ICD10);

- Kết luận về khả năng nhận thức, điều khiển hành vi: Tại thời điểm thực hiện hành vi đập phá tài sản vào ngày 28/3/2024 và hiện tại thì đương sự hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi;

- Về trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm thực hiện hành vi đập phá tài sản vào ngày 28/3/2024 và hiện tại thì đương sự có năng lực trách nhiệm hình sự.

** Vật chứng thu giữ:* 01 đoạn tuýp bằng kim loại màu trắng dài 80 cm, đường kính 03 cm, một đầu bằng, 01 đầu gắn thanh kim loại sắt phi 06, mũi nhọn dài 09 cm.

Tại Cáo trạng số: 19/CT-VKSTT ngày 14/5/2025, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn đã truy tố Chau Sóc P về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Chau Sóc P khai nhận thực hiện hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và nội dung vụ án được tóm tắt.

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án trình bày như nội dung vụ án đã nêu. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị hại Néang Đ, Chau P3 đã nhận tiền bồi thường giá trị thiệt hại tổng cộng là 20.000.000đ nên không yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời có xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, vai trò tham gia trong vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Chau Sóc P từ 06 tháng đến 09 tháng tù; về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn tuýp bằng kim loại màu trắng dài 80 cm là tang vật của vụ án nhưng không có giá trị sử dụng.

Trợ giúp viên pháp lý ông Lương Minh H trình bày lý do bào chữa cho bị cáo Chau Sóc P có nội dung: Hoàn toàn thống nhất theo bản cáo trạng đã nêu và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm về tâm lý nhận thức bị hạn chế của bị cáo, bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt; trong thời gian bị tạm giam bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải. Từ những phân tích nêu trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự và quyết định mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo, để giúp bị cáo sớm trở về xã hội lao động giúp gia đình và tiếp tục điều trị bệnh.

Bị cáo Chau Sóc P không bào chữa và tranh luận gì khác, lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về cuộc sống cộng đồng lao động để giúp ích cho gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

1. 1. Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

1. 2. Tại phiên tòa có một người có liên quan vắng mặt không có lý do mặc dù đã được triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại gì đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai

nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của bị hại, người liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận: Do tức giận trước đây cha mẹ vợ đã không chăm sóc con của bị cáo khi bị bệnh nên Chau Sóc P đã dùng thanh kim loại có chiều dài khoảng 80cm, đầu có gắn mũi thanh sắt nhọn khoảng 09cm vào nhà đập phá nhà cửa, tài sản, xe mô tô, xe máy cày của vợ chồng và Néang Đ và ông Chau P3, gây thiệt hại tài sản tổng giá trị là 7.627.000đ; do đó, hành vi của bị cáo đã đủ cơ sở kết luận các bị cáo phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự 2015, có khung hình phạt là phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm (tội phạm ít nghiêm trọng).

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của cá nhân, tổ chức, gây ảnh hưởng đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn cho xã hội, làm quần chúng nhân dân lên án và bất bình. Do đó, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong những trường hợp khác.

[4] Xét tính chất của vụ án:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Chau Sóc P không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra bị cáo đã tích cực tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại, bản thân bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015; bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có ông bà được Nhà nước phong tặng Huân chương kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, bản thân bị cáo là người dân tộc Khmer; đây là các tình tiết để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, chưa có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 thanh kim loại dài 80cm đầu có gắn thanh sắt nhọn dài 09cm, đây là tang vật bị cáo dùng để đập phá tài sản, là những vật

chứng liên quan trực tiếp đến vụ án nhưng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường của gia đình bị cáo, không yêu cầu bồi thường bổ sung nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[8] Về các vấn đề khác: Quan điểm của Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với những nhận định trên nên được chấp nhận toàn bộ; riêng yêu cầu của Trợ giúp pháp lý đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo là không phù hợp nên không được chấp nhận; bị cáo Chau Sóc P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Chau Sóc P phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”;

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Chau Sóc P 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 18/02/2025).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn tuýp bằng kim loại màu trắng dài 80 cm, đường kính 03 cm, một đầu bằng, 01 đầu gắn thanh kim loại sắt phi 06, mũi nhọn dài 09 cm (đặc điểm tang vật theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng của chi cục Thi hành án dân sự huyện Tri Tôn ngày 23/5/2025).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Chau Sóc P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại, người liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; riêng người liên quan Neáng S vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND huyện Tri Tôn;
- Cơ quan điều tra CA huyện Tri Tôn;
- Cơ quan THA hình sự huyện Tri Tôn;
- Chi cục THADS huyện Tri Tôn;
- Bị cáo, bị hại (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Hoàng Huy Hùng

